

**CẤU TRÚC ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 9**

**BỘ MÔN: NGỮ VĂN**

(Áp dụng từ năm học 2024 - 2025)

(Đính kèm Quyết định số          /QĐ-SGDĐT ngày          /10/2024 của Sở GDĐT)

**I. Quy định chung**

1. Hình thức thi: Tự luận.

2. Giới hạn nội dung thi: Nội dung kiến thức môn Ngữ văn cấp THCS thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Thời gian làm bài thi: 150 phút.

4. Lưu ý:

- Ngữ liệu cho đề thi: sử dụng ngữ liệu ngoài sách giáo khoa (ngoài ba bộ sách Ngữ văn: *Kết nối tri thức với cuộc sống*, *Chân trời sáng tạo*, *Cánh diều từ lớp 6 đến lớp 9*). Ngữ liệu đảm bảo các tiêu chí sau: có giá trị về nội dung và nghệ thuật, tiêu biểu về kiểu văn bản và thể loại, chuẩn mực về ngôn ngữ, nguồn dẫn minh bạch có độ tin cậy cao; phù hợp với kinh nghiệm, năng lực nhận thức của học sinh lớp 9; dung lượng ngữ liệu đảm bảo đủ thời gian để học sinh đọc hiểu và làm bài, tổng độ dài ngữ liệu không quá 1200 chữ.

- Phần chú thích của ngữ liệu trong đề thi: giới thiệu ngắn gọn về tác giả, sự nghiệp sáng tác, phong cách,... Nếu ngữ liệu là đoạn trích trích dẫn từ tác phẩm truyện cần tóm tắt ngắn gọn để học sinh biết được bối cảnh và hiểu được văn bản trong tính chỉnh thể của tác phẩm.

**II. Cấu trúc đề thi**

1. Thang điểm: 20,0 điểm; trong đó phần Đọc hiểu: 5,0 điểm, phần Viết: 15,0 điểm (bài nghị luận xã hội: 5,0 điểm, bài nghị luận văn học: 10,0 điểm)

2. Cấu trúc:

Nội dung		Mức độ nhận thức			Điểm	
		Biết	Hiểu	Vận dụng	Tỉ lệ	Số điểm
1. Đọc hiểu văn bản (Ngữ liệu ngoài SGK)		1,0 điểm	2,0 điểm	2,0 điểm	25%	5,0
2. Viết	Bài văn nghị luận xã hội			5,0 điểm	25%	5,0
	Bài văn nghị luận văn học (Ngữ liệu ngoài SGK)			10,0 điểm	50%	10,0
Tổng cộng		1,0	2,0	17,0	100%	20,0

### III. Nội dung thi

#### 1. Đọc hiểu văn bản

##### 1.1. Kiểu văn bản và thể loại:

- Văn bản văn học (thơ, truyện ngắn, truyện truyền kì, truyện thơ Nôm);
- Văn bản nghị luận;
- Văn bản thông tin.

##### 1.2. Tiếng Việt:

- Biện pháp tu từ: so sánh, ẩn dụ, hoán dụ, nhân hoá, điệp ngữ, nói quá, đảo ngữ, câu hỏi tu từ...;
- Cách dẫn trực tiếp, gián tiếp;
- Sắc thái nghĩa của từ;
- Diễn tích, diễn cố;
- Đặc điểm và chức năng của câu đặc biệt, câu rút gọn;
- Biến đổi và mở rộng cấu trúc câu.

#### 2. Viết

##### 2.1. Viết bài văn nghị luận xã hội:

- Nghị luận về một vấn đề cần giải quyết;
- Nghị luận về một vấn đề xã hội trong tác phẩm văn học.

##### 2.2. Viết bài văn nghị luận văn học:

- Nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (hoặc một đoạn trích tác phẩm văn học);
- Nghị luận ý kiến bàn về văn học./.

-----HẾT-----